

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá / Nguyễn Văn Thụ ; Nghd. : TS. Trần Anh Tài

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đề ra mục tiêu: phấn đấu đến năm 2020 về cơ bản nước ta trở thành một nước công nghiệp. Vì vậy, công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế quốc dân nói chung và công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn nói riêng là nhiệm vụ trọng yếu trong giai đoạn hiện nay. Kinh tế nông nghiệp, nông thôn là trọng yếu chiến lược của nền kinh tế nước ta bởi hiện nay hơn 70% nguồn lực lao động, hơn 80% dân số đang sinh sống, khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên ở lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn. Cũng chính nơi đây là điều kiện để phát triển, là nội lực to lớn của nước ta để chúng ta phát huy lợi thế so sánh

của mình với các nước trong khu vực và trên thế giới
...

Những thành tựu trong những năm đổi mới vừa qua đã tạo đà phát triển to lớn cho kinh tế nước ta trong đó có sự đóng góp không nhỏ của kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Thanh Hoá là một tỉnh nằm ở phía Bắc Miền Trung, có nhiều ưu thế về nguồn tài nguyên đất đai, nguồn nước, nguồn lao động có lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá có vị trí đặc biệt quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực tế trong những năm gần đây nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá đã có những bước tiến quan trọng đang theo hướng quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn. Nhưng ở Thanh Hoá hiện nay vẫn còn nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn cần phải được làm rõ.

Xuất phát từ những yêu cầu đó đặt ra, bản thân đã lựa chọn vấn đề: ***"Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá"*** làm đề tài luận văn thạc sỹ kinh tế chuyên ngành kinh tế chính trị.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Vấn đề công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn là vấn đề quan trọng, đặc biệt là đối với những nước có nền kinh tế kém phát triển và đặc trưng là nông nghiệp muốn tiến lên văn minh hiện đại, cho nên đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về công nghiệp hoá, hiện đại hoá dưới nhiều góc độ khác nhau

Tuy vậy, mỗi tác giả có cách tiếp cận và luận giải về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn có sự khác nhau. Tuy nhiên, việc nghiên cứu và hệ thống hoá về lý luận và thực tiễn vấn đề công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá thì chưa có công trình nào đề cập đến một cách có hệ thống cả về lý luận và thực tiễn.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

+ *Mục tiêu*

Vận dụng nghị quyết TW5 của Đảng ta về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, luận văn đi tìm hiểu quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá. Từ đó đưa ra một số định hướng và giải pháp cơ bản để thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá.

+ *Nhiệm vụ của đề tài:*

- Hệ thống hoá quan điểm cơ bản của Đảng cộng sản Việt nam về công nghiệp hoá, hiện đại hoá và kinh nghiệm công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn của một số nước Châu Á.

- Vận dụng cơ sở lý luận để nghiên cứu thực tiễn công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá.

- Tìm ra nguyên nhân dẫn đến thực trạng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá. Từ đó đưa ra giải pháp thích hợp để thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở Thanh Hoá.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng:

Luận văn nghiên cứu quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

- Phạm vi nghiên cứu:

Luận văn chỉ giới hạn nghiên cứu công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá từ năm 1996 đến nay.

5. Phương pháp nghiên cứu và nguồn tài liệu:

- Phương pháp nghiên cứu: Luận văn sử dụng tổng hợp các phương pháp của chủ nghĩa duy vật biện

chúng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Ngoài ra luận văn một số phương pháp cụ thể như điều tra khảo sát, phương pháp so sánh- đối chiếu, phương pháp quy nạp...

- Nguồn tài liệu chính:

+ Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin.

+ Tác phẩm, bài báo của các nhà khoa học.

+ Văn kiện các kỳ Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Nghị quyết Tỉnh Đảng bộ Thanh Hoá.

+ Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hoá.

+ Báo cáo của Sở Công nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hoá...

6. Đóng góp mới và ý nghĩa của luận văn.

Luận văn dự kiến có những dự kiến đóng góp sau:

- Làm rõ thêm tính tất yếu khách quan của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nói chung và công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá nói riêng.

- Thông qua việc tìm hiểu quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh

Thanh Hoá đưa ra những đánh giá có căn cứ lý luận phù hợp với thực tiễn ở Thanh Hoá.

- Đưa ra một số đề xuất có tính chất khuyến nghị và những giải pháp cơ bản nhằm thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá trong thời gian tới.

Kết quả của luận văn có ý nghĩa.

- Đóng góp thêm luận chứng khoa học cho việc hoàn thiện chủ trương công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở Thanh Hoá.

- Có tài liệu tham khảo trong nghiên cứu và giảng dạy những vấn đề liên quan ở các trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

7. Kết cấu của luận văn.

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm 3 chương, 7 tiết.

Chương 1: *Một số vấn đề lý luận về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn.*

Chương 2: *Thực trạng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá.*

Chương 3: *Phương hướng và những giải pháp cơ bản để đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá.*

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Chương này, luận văn hệ thống các vấn đề lý luận về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nói chung và công nghiệp hoá hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn nói riêng. Từ đó khẳng định trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn không chỉ mang tính tất yếu khách quan mà còn là nội dung trọng tâm trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, cụ thể là:

Thứ nhất: Nước ta hiện nay có hơn 81 triệu dân, trong đó hơn 80% dân số ở nông thôn và hơn 70% lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao, trong khi đó diện tích đất bình quân đầu người thấp (khoảng 600m/người) vẫn có xu hướng giảm xuống do quá trình đô thị hoá mở rộng và xu hướng lấy quỹ đất nông nghiệp để xây dựng kết cấu hạ tầng; trong khi đó trình độ sản xuất nông nghiệp lạc hậu, kỹ thuật mang tính thủ công, mặc dù nông dân đã

có nhiều cố gắng quay vòng rất nhanh, thâm canh tăng vụ, nhưng việc làm, thu nhập, đời sống của nông dân vẫn gặp rất nhiều khó khăn.

Thứ hai: Lương thực, thực phẩm là nhu cầu thiết yếu hàng đầu của con người. Con người có thể thiếu nhiều loại sản phẩm nhưng không thể thiếu được lương thực phẩm. Do đó việc thoả mãn các nhu cầu về lương thực phẩm trở thành điều kiện quan trọng để ổn định xã hội. Vì vậy phát triển nông nghiệp có ý nghĩa quyết định đối với việc thoả mãn nhu cầu này.

Thứ ba: Kinh tế nông nghiệp, nông thôn ở nước ta đang ở tình trạng kém phát triển, năng suất lao động thấp, kết cấu hạ tầng thấp, trình độ khoa học công nghệ lạc hậu làm cho hiệu quả sản xuất kinh doanh rất thấp sức cạnh tranh của hàng nông sản trên thị trường thấp; cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn còn nặng tính thuần nông dẫn đến đời sống nhân dân ở khu vực nông thôn còn khó khăn.

Thứ tư: Nông nghiệp, nông thôn là nơi cung cấp nguyên liệu để phát triển công nghiệp chế biến

Thứ 5: Công nghiệp hoá đất nước là nhiệm vụ trung tâm trong suốt cả TKQĐ lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Để sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá thành công, đất nước phải giải quyết nhiều vấn đề và

cần phải có một lượng vốn lớn, trong khi đó kinh tế nông nghiệp, nông thôn đang là nội lực lớn của nền kinh tế đang khai thác sử dụng nguồn tài nguyên to lớn của đất nước và tài nguyên đất đai và các nguồn tài nguyên khác, có vai trò quan trọng trong quá trình tích lũy vốn cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Thứ 6: Nông nghiệp, nông thôn là thị trường quan trọng của các ngành công nghiệp và dịch vụ.

Thứ 7: Phát triển nông nghiệp, nông thôn là cơ sở ổn định kinh tế, chính trị, xã hội ở nông thôn.

Thứ 8: Nước ta đi lên CNXH từ một nước nông nghiệp lạc hậu, thì vấn đề mấu chốt là phải phát triển một nền nông nghiệp hàng hoá, từ đó cấu trúc lại nền kinh tế theo hướng sản xuất lớn XHCN.

Ngoài ra, ở chương này luận văn còn đi tìm hiểu một số kinh nghiệm về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở một số nước ở Châu Á, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta.

Tóm lại: Việc hệ thống các vấn đề lý luận về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, nghiên cứu các mô hình công nghiệp hoá và kinh nghiệm của các nước trong quá trình công nghiệp hoá rất cần thiết cho chúng ta. Mỗi mô hình cụ thể và

những kinh nghiệm cụ thể đều xuất phát từ điều kiện cụ thể mỗi nước trong bối cảnh quốc tế mà nước đó tiến hành công nghiệp hoá. Không thể sao chép mô hình hoặc kinh nghiệm của các nước vào điều kiện cụ thể của nước ta, song việc nghiên cứu các mô hình công nghiệp hoá và kinh nghiệm của các nước đi trước trong vấn đề này- cả thành công và thất bại- đều có ý nghĩa phương pháp luận và rất bổ ích đối với nước ta. Đó cũng chính là một trong những lợi thế của nước đi sau mà chúng ta cần khai thác và phát triển sáng tạo cho phù hợp với đặc điểm của nước ta.

Chương 2

THỰC TRẠNG VỀ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN Ở TỈNH THANH HOÁ

Trước hết, chương này đi khái quát những điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của tỉnh Thanh Hoá có liên quan đến quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở tỉnh Thanh Hoá, từ đó đi đến khẳng định: Thanh Hoá là một tỉnh hội tụ đầy đủ những tiềm năng to lớn về tự nhiên, kinh tế - xã hội ... Đây chính là các nhân tố thuận lợi để thúc đẩy và phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh nói chung và trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nông thôn nói riêng. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các lợi thế của Thanh Hoá góp phần làm thay đổi đời sống vật chất và tinh thần, ở nông thôn, phát huy hết nội lực của nhân dân, từng bước xây dựng nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá ngày càng giàu mạnh, văn minh.

Sau đó luận văn đi tìm hiểu thực trạng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở Thanh Hoá, giai đoạn 1996 đến nay. Cụ thể:

Một là: Về chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành nông - lâm - ngư nghiệp.

Trong 10 năm 1990 -2000, cơ cấu kinh tế của Thanh Hoá có sự biến đổi rõ rệt. Tỷ trọng sản phẩm ngành nông nghiệp ở Thanh Hoá giảm từ 51,6% xuống 39,9%, sản phẩm công nghiệp tăng từ 17,80% lên 26,40% và sản phẩm dịch vụ tăng từ 30,6% lên 33,7%. Mặc dù cơ cấu công nghiệp và dịch vụ tăng chưa nhiều và nông nghiệp còn giữ một vị trí lớn trong tổng GDP. Nhưng đây là một sự chuyển dịch phù hợp với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Hai là: Thực trạng về cơ giới hoá nông nghiệp:

Trong những năm vừa qua máy móc nông nghiệp đã tăng lên rất nhanh nâng mức độ cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp ở Thanh Hoá đạt khoảng 60%. Góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Tuy nhiên mức độ cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp ở Thanh Hoá so với mặt bằng chung của cả nước diễn ra còn chậm.

Ba là: Thực trạng về thủy lợi:

Thanh Hoá có hệ thống thủy lợi tương đối hoàn chỉnh: cả về tưới, tiêu và hệ thống đê bao. Nhưng cũng phải nói rằng một số vùng của Thanh Hoá như: Tĩnh Gia, Hà Trung, Quan Sơn, Quan Hoá, Mường Lát hệ thống tưới tiêu chưa nhiều dẫn đến sản xuất còn phụ thuộc nhiều vào tự nhiên. Mặt khác hệ thống tiêu còn kém, do đó về mùa mưa lũ đây là mối đe dọa đối với mùa vụ và đời sống của nhân dân.

Bốn là: Thực trạng về điện khí hoá:

Thanh Hoá có mạng lưới điện tương đối thuận lợi cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tính đến cuối năm 2001 27/27 huyện thị, thành phố 530/630 xã, phường đã được sử dụng lưới điện quốc gia.

Năm là: Thực trạng về sinh học hoá, hoá học hoá:

- *Sinh học hoá:* Những năm gần đây công nghệ sinh học đã góp phần quan trọng trong quá trình thúc đẩy tăng năng suất các loại cây trồng, vật nuôi. Vì vậy Thanh Hoá xác định muốn tăng năng suất cây trồng, vật nuôi để tạo ra sức cạnh tranh trên thị trường thì việc ứng dụng công nghệ sinh học là một điều cần thiết.

- *Hoá học hoá:* Cùng với sinh học hoá, hoá học hoá trong những năm qua ở Thanh Hoá đã được sử dụng một cách phổ biến như: phân hoá học, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc kích thích sinh trưởng; chủng loại đa dạng góp phần nâng cao năng suất cây trồng vật nuôi.

Sáu là: Thực trạng về cơ sở hạ tầng.

Cơ sở hạ tầng nông thôn là một nội dung quan trọng trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Ý thức về vấn đề này, trong những năm qua Thanh Hoá đã tập trung đầu tư lớn cho công tác này. Vì vậy cơ sở hạ tầng nông thôn Thanh Hoá đã từng bước đáp ứng được nhu cầu sản xuất, kinh doanh của nhân dân nông thôn. Tuy nhiên, hiện tại tỉnh vẫn còn 14 xã chưa có đường ô tô đến trung xã, giá bán điện còn cao, một số xã chưa có trường tiểu

học và trung học cơ sở....đây chính là những cản trở đối với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở Thanh hoá.

Tóm lại: Việc phân tích đánh giá đúng thực trạng của công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở Thanh Hoá trong những năm qua là căn cứ quan trọng để tỉnh đề ra phương hướng và giải pháp nhằm đẩy mạnh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn Thanh Hoá trong giai đoạn tiếp theo.

Chương 3

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN

ĐỂ ĐẨY NHANH QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Ở TỈNH THANH HOÁ

Xuất phát từ quan điểm chỉ đạo của Đảng về công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đặc biệt là từ tình hình thực tế của nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá. Tại Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XV Thanh Hoá xác định mục tiêu chung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá như sau:

- Tập trung khai thác có hiệu quả tiềm năng 3 vùng, phát triển một nền nông nghiệp toàn diện theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, trên cơ sở chuyển đổi cơ cấu kinh tế phù hợp với từng vùng (ven biển, đồng bằng, trung du và miền núi) hình thành những vùng chuyên canh, để tăng khối lượng nông sản hàng hoá và xuất khẩu, góp phần quan trọng cho ngành đạt tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm từ 3,6 - 4%/năm (4%), công nghiệp chế biến tăng trên 10%.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá về lâu dài tỷ trọng nông nghiệp trong các ngành kinh tế quốc dân của tỉnh sẽ giảm dần từ 43,5% năm 1997 còn chiếm 15 -16% vào năm 2010. Trong trồng trọt tăng nhanh cây công nghiệp dài ngày. Đồng thời có hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi: trâu bò, gia cầm trong cơ cấu vật nuôi và tổng sản lượng thịt hơi các loại, đưa tỷ trọng chăn nuôi lên 23 -25%. Đưa độ che phủ, tăng tỷ trọng lâm nghiệp so với nông lâm từ 4 -5%, thuỷ sản so với nông nghiệp từ 8 -10%.

Trên cơ sở định hướng mục tiêu của Tỉnh, chương 3 luận văn đưa ra một số phương hướng để đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở Thanh Hoá, cụ thể là:

Thứ nhất: Phát triển hệ thống thuỷ lợi:

Thanh Hoá nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa với 2 mùa rõ rệt, lượng mưa phân bố không đồng đều trên các vùng lãnh thổ. Nhiệt độ trung bình năm vào khoảng 23 -24⁰C ở đồng bằng và trung du, giảm dần khi lên vùng cao. Đặc điểm nổi bật của khí hậu Thanh Hoá là lượng mưa lớn, nhiệt độ cao, ánh sáng dồi dào Đó là một thuận lợi cho sản xuất nông- lâm - ngư nghiệp. Tuy nhiên do nằm trong khu vực vĩ tuyến 19 -

20⁰ lại có đường bờ biển kéo dài nên hàng năm Thanh Hoá phải chịu ảnh hưởng từ 5 đến 6 cơn bão và thường xuyên bị lũ lụt và hạn hán. Vì vậy thuỷ lợi là khâu rất quan trọng đối với sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trong sản xuất thâm canh, muốn chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi và sản xuất kinh doanh có hiệu quả cần phải đầu tư xây dựng hệ thống các công trình thuỷ lợi để đảm bảo chủ động nguồn nước tưới cũng như tiêu úng do thời tiết khí hậu gây ra.

Thứ hai: Cơ giới hoá vào sản xuất nông nghiệp:

- Cơ giới hoá trong khâu làm đất
- Cơ giới hoá tưới tiêu
- Cơ giới hoá bảo vệ cây trồng
- Cơ giới hoá trong khâu thu hoạch
- Cơ giới hoá chế biến nông sản
- Khâu vận chuyển

Vấn đề cơ giới hoá sản xuất nông nghiệp của Thanh Hoá trong những năm vừa qua đã có những bước phát triển nhưng nhìn chung việc cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp vẫn diễn ra chậm, phương tiện cũ kĩ thiếu đồng bộ dẫn đến sản phẩm làm ra chất lượng chưa cao, khả năng cạnh tranh thấp.

Thứ ba: . Sinh học hoá, hoá học hoá trong sản xuất nông nghiệp

Trong mấy thập kỉ vừa qua sự phát triển của công nghệ sinh học đã đem lại nhiều thành tựu to lớn trong lĩnh vực nông nghiệp, tuy nhiên đối với Thanh Hoá việc áp dụng công nghệ sinh học trong sản xuất còn ở mức thấp. Vì vậy phương hướng trong thời gian tới là đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất đặc biệt là tạo ra nhiều giống cây trồng vật nuôi có năng suất và chất lượng cao phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Những năm qua nhìn chung công nghệ phân bón và thuốc trừ sâu đã có những bước phát triển góp phần tạo nên năng suất chất lượng và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên việc đầu tư cho lĩnh vực này còn rất ít. Hàng năm phân bón, thuốc trừ sâu, tỉnh vẫn chưa chủ động được mà còn phụ thuộc nhiều vào hàng nhập khẩu.

Thứ tư: Phát triển công nghiệp chế biến:

Trong vòng mấy năm trở lại đây công nghiệp chế biến nông sản ở Thanh Hoá có nhiều tiến bộ đặc biệt là năng lực chế biến mía đường, tuy nhiên còn nhiều cơ sở chế biến công nghiệp làm ăn kém hiệu quả, công suất thấp và có nguy cơ giải tán, xuất phát từ tình hình

thực tiễn hiện nay tư tưởng chỉ đạo vẫn phải khôi phục những cơ sở hiện có trên cơ sở đổi mới thiết bị, lắp đặt các dây chuyền hiện đại đồng thời phải tránh được tình trạng chỉ quan tâm đầu tư cho nhà máy mà xem nhẹ quan tâm đầu tư cho vùng nguyên liệu hoặc trang thiết bị hiện đại nhưng lại không có cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề.

Thứ năm: Chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

Chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng diện tích cây công nghiệp tăng, cây nông nghiệp giảm nhưng phải đảm bảo an ninh lương thực của tỉnh.

Căn cứ vào điều kiện tự nhiên, tỉnh đã quy hoạch thành vùng từ đó có chiến lược phát triển phù hợp cho từng vùng, nhằm khai thác hết thế mạnh và tiềm năng của từng vùng.

Thứ sáu: Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

- Hệ thống giao thông nông thôn ở Thanh Hoá hiện nay cũng như tất cả các tỉnh khác trong cả nước, đó là: Đường giao thông liên xã, liên huyện chất lượng kém, nhiều nơi vẫn chủ yếu là đường cấp phối và

đường đất, do đó vào những tháng mưa lũ có những nơi phương tiện giao thông gần không đi lại được.

- Hệ thống điện: Phần đầu đến năm 2010 100% hộ dân được dùng điện lưới quốc gia. Hệ thống điện đáp ứng được sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Mạng lưới bưu chính viễn thông: phát triển nhanh, Thanh Hoá đã hoà mạng điện thoại di động khắp cả nước, tính đến năm 2001 tỉnh có 500/630 xã, phường được trang bị điện thoại gồm 53.309 máy, tính bình quân số máy trên đầu người là 67 người/máy điện thoại.

- Nước sạch nông thôn: Thanh Hoá là một tỉnh có diện tích tự nhiên lớn thứ 7, thu nhập bình quân đầu người thấp. Mặc dù được sự quan tâm đầu tư của các cấp, các ngành nhưng tính đến năm 2001 số hộ được dùng nước máy còn chiếm tỷ lệ thấp.

Thứ bảy: Tạo việc làm và xoá đói giảm nghèo.

Thanh Hoá là tỉnh đông dân. Dân số năm 2001 là 3.592.438 người trong đó thành thị 333.019 chiếm 9,3%, nông thôn là 3.259.419 người chiếm 90,07%.

Số người trong độ tuổi lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế là 1.005.000 người, trong đó số lao động đã qua đào tạo khoảng 180.000 người chiếm 12%. Lao động nông nghiệp và lao động phổ thông trong các ngành khác thường chưa được đào tạo, hàng năm có từ 15-20 nghìn người trong độ tuổi lao động chưa có việc làm và khoảng 60-65 nghìn người chưa có đủ việc làm thường xuyên ở khu vực nông thôn. Do đó giải quyết việc làm cho người lao động ở Thanh Hoá nói chung và trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn nói riêng là một vấn đề bức xúc trong quá trình phát triển kinh tế của tỉnh.

Cuối cùng chương này đề xuất một số giải pháp để đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn ở Thanh Hoá

Thứ nhất: Giải pháp về đất đai:

- Tiếp tục thực hiện chính sách giao đất cho các đơn vị cá nhân và các tổ chức sử dụng ổn định và lâu dài. Thực hiện tốt chính sách dồn điền đổi thửa, để tạo

điều kiện cho nông dân ứng dụng những thành tựu khoa học vào trong sản xuất nông nghiệp.

Thứ hai: Giải pháp về xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn:

- Tỉnh cần phải tập trung để phát triển mạnh hệ thống giao thông nông thôn đầu tư xây dựng nâng cấp và sửa chữa hệ thống giao thông nông thôn, xây dựng các tuyến đường giao thông huyết mạch đến các vùng trọng điểm kinh tế, vùng chiến lược.

- Đối với hệ thống lưới điện nông thôn tỉnh cần phải rà soát và từng bước có quy hoạch lưới điện. Thực hiện theo chương trình hiện đại hoá lưới điện quốc gia.

- Hệ thống thuỷ lợi: Thanh Hoá nằm ở khu vực Bắc Miền Trung hàng năm có 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô, về mùa mưa thường bị ngập úng do bão lũ gây ra, về mùa khô thường bị hạn hán. Vì vậy công tác thuỷ lợi, thuỷ nông cần phải được chú trọng.

- Đối với hạ tầng xã hội:

- + Phấn đấu từ nay đến 2010 hoàn thành chương trình phổ cập THCS. 100% hệ thống trường từ Mầm non đến Đại học được kiên cố hoá và cao tầng dựa vào nguồn ngân sách Nhà nước và nhân dân đóng góp, tranh thủ sự hỗ trợ của các doanh nghiệp.

+ Mạng lưới y tế: Làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ và phòng trừ dịch bệnh, phấn đấu đến năm 2010 100% số xã có trạm y tế và mỗi trạm y tế có ít nhất là 1 bác sỹ.

+ Tỉnh cần phối hợp với các xã đầu tư xây dựng các nhà văn hoá và các điểm văn hoá xã để tạo ra nơi vui chơi giải trí cho các xã, thôn.

Thứ ba: Giải pháp về thị trường:

- Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ thị trường, xây dựng hệ thống cung cấp thông tin, trung tâm tư vấn và hỗ trợ sản xuất kinh doanh; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại; phát triển hệ thống hậu cần kinh doanh.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách, tạo lập đồng bộ các yếu tố thị trường ở nông thôn. Cần phải mở rộng và phát triển các loại thị trường đặc biệt là thị trường vốn.

- Khuyến khích các hình thức liên doanh liên kết giữa các cơ sở sản xuất và cơ sở tiêu thụ, gắn bó chặt chẽ từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ trên cơ sở tăng cường vai trò trọng tài của Nhà nước.

- Tỉnh cần có chính sách hỗ trợ cho kinh tế tư nhân và cho các tổ chức cá nhân kinh doanh, xuất khẩu hàng nông lâm - thuỷ sản.

Thứ tư: Đẩy mạnh việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ:

- Khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, đầu tư đổi mới trang thiết bị công nghệ tiên tiến.

- Chú trọng đào tạo và nghiên cứu khoa học, phục vụ phát triển nông lâm ngư nghiệp, khuyến khích và nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động tổ chức của các tổ chức khuyến nông, khuyến lâm của các hội và tổ chức nghề nghiệp để đưa nhanh các thành tựu khoa học công nghệ mới vào các hoạt động sản xuất trong nông thôn; cần phải có chính sách ưu đãi với cán bộ khoa học kỹ thuật hoạt động tại cơ sở.

- Tỉnh cần đầu tư thêm ngân sách để nâng cấp và xây dựng mới các trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ nông nghiệp để tạo ra các loại cây trồng và vật nuôi có năng suất cao phù hợp với điều kiện môi trường và thổ nhưỡng của Thanh Hoá.

Thứ năm: Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

- Xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ

quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật. Tỉnh cần phải đầu tư cho giáo dục nói chung và ưu tiên cho giáo dục nông thôn miền núi nói riêng.

Thứ sáu: Giải pháp về vốn:

- Vốn từ ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục điều chỉnh nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước vào xây dựng các vùng trọng điểm và cơ sở hạ tầng, giảm thiểu đầu tư cho các doanh nghiệp.

- Nguồn vốn tín dụng: Tăng cường hoạt động của các tổ chức tín dụng, xây dựng cơ chế gắn bó giữa ngân hàng, các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp để tăng tỷ trọng vốn tín dụng trong cơ cấu nguồn vốn đầu tư toàn xã hội.

- Nguồn vốn từ doanh nghiệp Nhà nước: Có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp Nhà nước đầu tư và tái đầu tư từ nguồn vốn tự có vào nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá, nhằm nâng cao tỷ trọng đầu tư vốn từ doanh nghiệp trong tổng số vốn đầu tư toàn xã hội. Đẩy mạnh tiến độ cổ phần hoá doanh nghiệp, tiếp tục sắp xếp lại doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, đa dạng hoá hình thức sở hữu... nhằm tăng cường thu hút vốn từ các hoạt động này.

- Nguồn vốn từ khu vực dân doanh:

+ Tích cực cải tạo môi trường đầu tư kinh doanh tạo tâm lý tin tưởng đầu tư của nhân dân, gỡ bỏ các rào cản đối với khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế trang trại.

+ Khuyến khích và ưu đãi đầu tư vào các ngành nghề trong lĩnh vực nông - lâm - thủy sản.

- Nguồn vốn từ đầu tư nước ngoài: Để thu hút nhanh vốn đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực nông nghiệp. Tỉnh cần phải:

+ Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

+ Cần phải xem xét lại giá cho thuê đất trong các dự án, có chính sách miễn giảm hợp lý, để tạo lợi thế thu hút nguồn vốn FDI

Thứ bảy: Giải pháp để hình thành các vùng nguyên liệu tập trung với nhà máy và hình thành các thị tứ trong nông thôn

Tỉnh nên thành lập các hiệp hội những người trồng mía, Chè, cây ăn quả ... và nhà máy có trách nhiệm hỗ trợ về kỹ thuật, về vốn, về thông tin thị trường và giúp nông dân bao tiêu sản phẩm để người nông dân yên tâm sản xuất và mở rộng quy mô vùng nguyên liệu.

Thứ tám: Giải pháp về các vấn đề xã hội:

- Vấn đề giải quyết việc làm cho nguồn lao động

- Vấn đề thu nhập trong nông thôn Thanh Hoá cũng đang đặt ra những bức xúc như: Chênh lệch về thu nhập trong các tầng lớp dân cư, giữa các vùng... chính điều này đã ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống dân cư, sinh ra nhiều tệ nạn xã hội làm mất trật tự an ninh ở nông thôn.

KẾT LUẬN

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là điều kiện tiên quyết đối với tất cả các quốc gia muốn thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu tiến lên văn minh hiện đại. Để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá cần phải có những bước đi và giải pháp phù hợp với thực tiễn của đất nước. Tuy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở các nước có những điểm giống nhau, nhưng do bản chất của chế độ và điểm xuất phát của các nước khác nhau nên quá trình công nghiệp hoá, hiện đại cũng có những điểm khác nhau do đó không được áp dụng một cách máy móc kinh nghiệm của nước này vào nước khác. Trong cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta Đảng ta đã xác định công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nhiệm vụ trung tâm của thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội, mà trong đó công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn được xác định là nhiệm vụ trọng yếu trong nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội với điểm xuất phát thấp; đặc trưng của nền kinh tế là một nền nông nghiệp lạc hậu, trong khi đó nông nghiệp, nông thôn lại chiếm hơn 70% lao động của cả nước và 80% dân số sống ở nông thôn. Vì vậy muốn phát triển kinh tế

của đất nước, phải xác định phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân là nhiệm vụ trọng yếu.

Thanh Hoá là một tỉnh có diện tích đất tự nhiên và dân số vào diện lớn trong nước, có nhiều ưu thế để thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Tuy nhiên Thanh Hoá vẫn là một tỉnh nghèo của cả nước, trình độ sản xuất lạc hậu, công cụ lao động thủ công; đời sống của người lao động đặc biệt của dân cư nông thôn còn rất nhiều khó khăn, do đó để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá cần phải khơi dậy và phát huy tốt các nguồn nội lực của tỉnh, đồng thời phải tranh thủ được sự hỗ trợ, giúp đỡ của Nhà nước, các cấp các ngành và từ các nhà đầu tư nước ngoài.

Để sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn của Thanh hoá bắt nhịp được với nhịp độ chung của cả nước, theo chúng tôi cần có sự giải quyết chung của cả tỉnh và Trung ương.

Đối với tỉnh, ngoài những giải pháp đã trình bày nêu trên, cần chủ động tạo ra môi trường hoạt động kinh tế sôi động, sao cho khơi dậy được lòng tự hào của người Thanh Hoá và chuyển truyền thống đó

thành “hào khí” phát triển kinh tế trên phạm vi toàn tỉnh.

Đối với trung ương, cần nghiên cứu phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền tự chủ cho tỉnh. đồng thời xuất phát từ đặc điểm và vị trí của Thanh Hoá, Trung ương cần tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn Thanh Hoá, cụ thể là:

- + Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực cảng Nghi Sơn
- + Xây dựng hệ thống giao thông nông thôn ở các huyện miền núi và hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ phúc lợi, giúp cho vùng núi Thanh Hoá khôi phục, bảo vệ và phát triển vốn rừng.

- + Xây dựng công trình thuỷ lợi Hồ Cửa Đạt và một số công trình trọng điểm khác(Nam sông Chu, Bắc sông Mã, Bắc sông Lèn và hệ thống tiêu ở huyện Tĩnh Gia...)

Chắc chắn rằng trong một tương lai không xa kinh tế của Thanh Hoá sẽ đuổi kịp với các tỉnh trong khu vực và bắt được nhịp phát triển với cả nước.